

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày: 30/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Minh

2. Ông Nguyễn T Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn T – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thái Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S thụ lý số 168/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2021/QĐXXST-HS ngày 14/12/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2021/HSST-QĐ ngày 28/12/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST-QĐ ngày 28/01/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/HSST-QĐ ngày 25/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/HSST-QĐ ngày 25/3/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/HSST-QĐ ngày 25/4/2022, Thông báo hoãn phiên tòa số 14/TB-TA ngày 19/5/2022, đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN ANH H (tên gọi khác: Bi) - sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu phố 7, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới T5h: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Nam T và bà Nguyễn Thị S; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất.

Tiền án:

- Tại bản án số 114/2011/HSST ngày 12/7/2011 của TAND thành phố Phan Thiết, H bị xử phạt 03 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2013;

- Tại bản án số 209/2013/HSST ngày 10/12/2012 của TAND thành phố Phan Thiết, H bị xử phạt 12 tháng tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2015;

- Tại bản án số 159/2015/HSST ngày 30/9/2015 của TAND thành phố Phan Thiết, H bị xử phạt 04 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2018;

- Tại bản án số 36/2020/HSST ngày 21/5/2020 của TAND Hện Hàm Thuận Bắc, H bị xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2020 (chưa được xóa án tích).

Tiền S:

- Tại Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 04/10/2020 của UBND phường Hưng Long, thành phố Phan Thiết, H bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Tại Quyết định số 10/2021/QĐ-TA ngày 12/3/2021 của TAND thành phố Phan Thiết, H bị đưa vào cơ sở Ci nghiệm bắt buộc, hiện chưa thi hành;

- Tại Quyết định số 0101712 ngày 13/5/2021 của Công an phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, H bị xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, Nguyễn Anh H chưa nộp phạt.

Nhân thân: Tại bản án số 46/2022/HSST ngày 07/4/2022 của TAND thành phố Phan Thiết, H bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/11/2021 trong 01 vụ án khác, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có mặt.

2/ NGUYỄN THỊ HỒNG V (tên gọi khác: Bé Quậy) - sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu phố 7, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới T5h: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T4 và bà Lê Thị T T1; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Chồng tên Trần Minh T3 (không đăng ký ly hôn); Con có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2021 (con sinh năm 2021 đã làm thủ tục cho Trung tâm Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Bình Thuận vào ngày 23/11/2021).

Tiền án: Không.

Tiền S: Tại Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của Chủ tịch UBND phường Đ Thắng, thành phố Phan Thiết, V bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 18/4/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Hện Hàm Thuận Bắc ban hành Quyết định truy nã số 03/QĐTN-CQCSĐT.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an Hện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo có mặt.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn K, xã H, Hện H, tỉnh Bình Thuận.

- Ông Lương T T5, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn B, xã H, Huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị Sơn C, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã H, Hện H, tỉnh Bình Thuận.

- Ông Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng:

- Ông Lương T M, sinh năm 1970 (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Ánh T6, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: thôn B, xã H, Huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh H là đối tượng có nhiều tiền án về các tội chiếm đoạt tài sản và có tiền S về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong thời gian chưa được xóa án tích, H tiếp tục cùng đồng bọn trộm cắp tài sản của người khác trên địa bàn Hện Hàm Thuận Bắc, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 08 giờ ngày 20/7/2021, Nguyễn Anh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DAMSEL, màu xanh, biển số 86K2-3739 (theo lời khai của H xe này của đối tượng tên "T4", chưa rõ nhân thân, lai lịch cho H mượn để đi lại. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Trọng Đ ở thôn T, xã T, thành phố P đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, nhưng ông Đ đã bán xe cho người khác đã lâu không nhớ bán cho ai và hiện không còn sở hữu xe này) chở theo Nguyễn Thị Hồng V từ thành phố Phan Thiết đến xã Hàm Thắng, Hện Hàm Thuận Bắc mục đích tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến bãi đất trống bên hông nhà ông Nguyễn Văn T4 thuộc thôn Kim Bình, xã Hàm Thắng thấy ở đây có để nhiều chân giàn giáo xây dựng (là tài sản của ông T4), không có người trông coi, H dừng xe ngoài đường cho V Cnh giữ rồi lén lút

đi vào lấy trộm 02 chân giàn giáo mang ra để lên yên xe cho V ngồi sau giữ rồi điều khiển xe mô tô biển số 86K2-3739 chở đến một tiệm phế liệu (chưa xác định được địa chỉ và chủ sở hữu) trên đường Quốc lộ 28 bán với giá tiền 150.000đồng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, H tiếp tục điều khiển xe mô tô, biển số 86K2-3739 chở V quay lại bãi đất trống của ông T4 để lấy trộm tài sản thì bị ông T4 phát hiện giữ lại. H và V đã thừa nhận hành vi trộm cắp 02 chân giàn giáo trước đó của mình. Thấy V đang mang thai nên ông T4 đã tha cho H và V, không báo chính quyền địa phương giải quyết. Số tiền 150.000đồng, H và V đã sử dụng tiêu xài hết.

Lần thứ 2: Khoảng 20 giờ ngày 20/7/2021, Nguyễn Anh H điều khiển xe mô tô biển số 86K2-3739 chở theo Nguyễn Thị Hồng V từ thành phố Phan Thiết theo đường Quốc lộ 28 đến xã Hàm Chính, Hện Hàm Thuận Bắc để tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến trước nhà đang xây dựng của anh Lương T T5 thuộc thôn B, xã H, Huyện H, quan sát thấy không ai trông coi, H dừng xe ngoài đường cho V Cnh giữ rồi một mình đi bộ vào bên trong nhà của anh T5 tìm kiếm tài sản trộm cắp, thấy trong phòng vệ sinh trong nhà có 02 máy khoan tường 13 li, hiệu Bosch, màu xanh; 01 máy cắt hiệu Bosch và 01 máy đánh bột Hitachi (là tài sản của anh T5), H lấy 04 máy trên bỏ vào một túi xách đã cũ có tại đó rồi mang ra để lên xe mô tô 86K2-3739 cho V giữ, H tiếp tục đi vào bên hông nhà thấy có 03 chân giàn giáo (là tài sản của anh T5) nên lấy mang ra để lên yên xe cho V ngồi sau giữ rồi điều khiển xe mô tô 86K2-3739 chở V cùng số tài sản trộm được đi đến ruộng lúa cách nhà anh T5 khoảng 01km cất giấu rồi chở V về lại thành phố Phan Thiết.

Lần thứ 3: Khoảng 04 giờ, ngày 21/7/2021, H tiếp tục điều khiển xe mô tô 86K2-3739 chở V quay lại nhà đang xây của anh Lương T T5 để trộm tài sản. H vào trong nhà lấy trộm 01 thùng sơn hiệu Kova, loại 2,5kg màu đỏ và 01 thùng sơn hiệu Kova, loại 05kg màu xanh, khi H mang số tài sản vừa trộm được ra đến cửa nhà thì bị anh T5 phát hiện nên bỏ lại và điều khiển xe mô tô 86K2-3739 chở V chạy thoát. Trên đường bỏ chạy, H chở V đến ruộng lúa nơi cất giấu tài sản đã trộm vào tối ngày 20/7/2021, H lấy 02 máy khoan tường 13 li, hiệu Bosch màu xanh; 01 máy cắt hiệu Bosch và 01 máy đánh bột Hitachi mang đến tiệm mua bán phế liệu của bà Nguyễn Thị Sơn C ở thôn Thắng Thuận, xã Hàm Thắng bán được số tiền 600.000đồng, đã sử dụng tiêu xài hết.

Đến ngày 23/7/2021, H điều khiển xe mô tô 86K2-3739 chở V đến ruộng lúa lấy 03 chân giàn giáo chở đến xã Hàm Thắng đang tìm nơi tiêu thụ thì bị phát hiện. Công an xã Hàm Thắng phối hợp với Công an xã Hàm Chính đưa H và V về trụ sở làm việc. Tại đây, H và V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 03 chân giàn giáo trộm cắp được của anh T5.

Ngoài ra, Quá trình điều tra xác định vào ngày 06/8/2021, Nguyễn Anh H còn thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của người khác tại khu phố 3, phường Hưng Long, thành phố Phan Thiết. Ngày 04/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo, bắt bị cáo để tạm

giam đối với Nguyễn Anh H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình S (vụ án được xét xử tại Bản án số 46/2022/HSST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Kết luận định giá tài sản số 70/2021/HĐĐGTT ngày 14/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình S Hện Hàm Thuận Bắc kết luận:

- 05 chân giàn giáo:

+ Loại bằng sắt. Mua vào tháng 7/2021.

+ Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 360.000 đ/chân.

+ Giá trị sử dụng còn lại là 80%.

Thành tiền: 05 chân giàn giáo x 360.000 đ/cái x 80% = 1.440.000đồng.

- 01 máy cắt, nhãn hiệu Bosch:

+ Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 500.000 đ/máy.

+ Giá trị sử dụng còn lại là 80%.

Thành tiền: 500.000 đ/máy x 80% = 400.000đồng.

- 01 máy đánh bột, nhãn hiệu Hitachi:

+ Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 1.400.000 đ/máy.

+ Giá trị sử dụng còn lại là 80%.

Thành tiền: 1.400.000 đ/máy x 80% = 1.120.000đồng.

- 02 máy khoan tường 13 li, nhãn hiệu Bosch:

+ Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 500.000 đ/máy.

+ Giá trị sử dụng còn lại là 80%.

Thành tiền: 02 x 500.000 đ/máy x 80% = 800.000đồng.

- 01 thùng sơn, nhãn hiệu Kova Fix Up trong nhà, loại 2,5kg, màu đỏ:

+ Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 1.340.000 đ/thùng.

+ Giá trị sử dụng còn lại là 80%.

Thành tiền: 1.340.000 đ/thùng x 80% = 1.072.000đồng.

- 01 thùng sơn, nhãn hiệu Kova K265 ngoài trời, loại 05kg, màu xanh:

+ Trị giá tại thời điểm xảy ra vụ án là 450.000 đ/thùng.

+ Giá trị sử dụng còn lại là 80%.

Thành tiền: 450.000 đ/thùng x 80% = 360.000đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 5.192.000đồng (Năm triệu một trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

- 03 chân giàn giáo sắt, kích thước (1,56x1,7)m, đã rỉ sét. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Hện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho ông Lương T T5 là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu DAMSEL, màu xanh, biển số 86K2-3739. Theo lời khai của H xe này của đối tượng tên "T4", chưa rõ nhân thân, lai lịch cho H mượn để đi lại. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Trọng Đ ở thôn T, xã T, thành phố P đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, hiện nay ông Đ đã bán xe cho người khác, không còn sở hữu xe này. Hiện nay, chưa rõ ai là chủ sở hữu xe mô tô này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Hện Hàm Thuận Bắc tiếp tục tạm giữ, làm rõ, xử lý sau.

Về dân S:

Bị hại Lương T T5 yêu cầu bồi thường số tiền 2.320.000đồng đối với những tài sản bị mất, H và V chưa bồi thường.

Bị hại Nguyễn Văn T4 không yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số 175/CT-VKSHTB ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc truy tố: Bị cáo Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V về tội “Trộm cắp tài sản”; Nguyễn Anh H theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình S; Nguyễn Thị Hồng V theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình S.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình S, xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Điều 56 Bộ luật hình S để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Anh H; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình S, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng V từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân S: áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình S và các Điều 584, 585, 586, 587, 589 và 357 của Bộ luật dân S.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh H và bị cáo Nguyễn Thị Hồng V phải bồi thường cho ông Lương T T5 số tiền 2.320.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu DAMSEL, màu xanh, biển số 86K2-3739, hiện nay chưa rõ ai là chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ, làm rõ, xử lý sau.

- Ý kiến của các bị cáo Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V: Các bị cáo bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình S. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T3 hành tố tụng, của người T3 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T3 hành tố tụng, người T3 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị hại (có đơn xin xét xử vắng mặt), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình S. Do đó, S vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình S, Hội đồng xét xử T3 hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an Hện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 08 giờ ngày 20/7/2021, Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V điều khiển xe mô tô biển số 86K2-3739 đến bãi đất trống bên hông nhà ông Nguyễn Văn T4 tại thôn K, xã H, Hện H lén lút lấy trộm 02 chân giàn giáo xây dựng trị giá 720.000đồng. Sau đó, khoảng 20 giờ ngày 20/7/2021, H và V lén lút lấy trộm tại nhà đang xây dựng của ông Lương T T5 tại thôn B, xã H, Huyện H 02 máy khoan tường 13 li, hiệu Bosch màu xanh, 01 máy cắt hiệu Bosch, 01 máy đánh bột Hitachi và 03 chân giàn giáo xây dựng trị giá là 3.400.000đồng. Tiếp đến khoảng 04 giờ ngày 21/7/2021, Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V tiếp tục quay lại nhà ông Lương T T5 lén lút lấy trộm 01 thùng sơn hiệu Kova loại 2,5kg màu đỏ và 01 thùng sơn hiệu Kova loại 05kg màu xanh trị giá là 1.432.000đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V lấy trộm qua định giá là 5.192.000đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, Nguyễn Anh H theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình S, Nguyễn Thị Hồng V theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật

hình S. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] *Xét T5h chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:*

Xuất phát từ bản chất tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, nên các bị cáo H và V đã lợi dụng S sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Lương T T5 và ông Nguyễn Văn T4 lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị 5.192.000đồng. Bị cáo Nguyễn Anh H là người đã bị kết án về tội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục khởi xướng, rủ rê Nguyễn Thị Hồng V phạm tội trong khi mang thai, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Đối với Nguyễn Thị Hồng V khi được H rủ đi trộm cắp thì tích cực tham gia, đứng ngoài cảnh giới và trông giữ xe để khi H trộm cắp được tài sản thì cùng nhau đi tiêu thụ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S:* Bị cáo H đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp mà mỗi lần đều cấu thành tội độc lập nên thuộc trường hợp “*phạm tội hai lần trở lên*”. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình S quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình S để tăng nặng hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S:* Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi do các bị cáo gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình S để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo theo quy định pháp luật. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Hồng V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thực hiện hành vi phạm tội trong lúc mang thai nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình S.

[7] *Về hình phạt:*

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào T5h chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, căn cứ T5h chất và mức độ phạm tội thì hành vi của các bị cáo thể hiện S xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe cải tạo, giáo dục riêng và tuyên truyền phòng chống tội phạm chung.

[8] *Về trách nhiệm dân S:*

Bị hại ông Nguyễn Văn T4 không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị hại ông Lương T T5 vắng mặt tại phiên tòa nhưng thể hiện tại quá trình điều tra, ông yêu cầu các bị cáo H và V bồi thường số tiền 2.320.000đồng đối với những tài sản bị mất không thu hồi được. Xét thấy, yêu cầu bồi thường của ông T5 là phù hợp pháp luật và tại phiên tòa các bị cáo H và V đồng ý bồi thường cho ông T5 số tiền 2.320.000đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 03 chân giàn giáo sắt, kích thước 1,56 x 1,7m, đã rỉ sét. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Hện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho ông Lương T T5 - chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu DAMSEL, màu xanh, biển số 86K2-3739. Theo lời khai của H xe này của đối tượng tên "T4", chưa rõ nhân thân, lai lịch cho H mượn để đi lại. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1976, trú tại thôn T, xã T, thành phố P đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, hiện nay ông Đ đã bán xe cho người khác, không còn sở hữu xe này. Hiện nay, chưa rõ ai là chủ sở hữu xe mô tô này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Hện Hàm Thuận Bắc tiếp tục tạm giữ, làm rõ, xử lý sau là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] *Về các vấn đề khác:*

- Đối với bà Nguyễn Thị Sơn C là người đã mua số tài sản H đem đến bán. Tuy nhiên, bà C không biết số tài sản trên là do Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V phạm tội mà có nên không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng quy định pháp luật.

- Đối với đối tượng tên "T4" cho Nguyễn Anh H mượn xe mô tô biển số 86K2-3739 để đi lại (theo lời khai của H). Đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người có tên “T4” này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Hện Hàm Thuận Bắc tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình S sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Anh H (tên thường gọi: Bi), Nguyễn Thị Hồng V (tên thường gọi: Bé Quậy) đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 56 Bộ luật hình S.

Xử phạt: Nguyễn Anh H 03 năm 06 tháng (ba năm sáu tháng) tù. Cộng với hình phạt 03 năm 06 tháng tù tại bản án số 46/2022/HSST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù T5h từ ngày đi chấp hành án của bản án số 46/2022/HSST ngày 07/4/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình S.

Xử phạt: Nguyễn Thị Hồng V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù T5h từ ngày tạm giữ 21/4/2022.

2. Về trách nhiệm dân S: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình S và các Điều 584, 585, 586, 587, 589 và 357 của Bộ luật dân S.

Buộc các bị cáo Nguyễn Anh H và Nguyễn Thị Hồng V bồi thường cho ông Lương T T5 số tiền 2.320.000đồng, chia phần cụ thể như sau: Bị cáo H phải bồi thường 1.160.000đồng, bị cáo V phải bồi thường 1.160.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân S năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình S và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Anh H, Nguyễn Thị Hồng V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình S sơ thẩm và phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân S sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/5/2022). Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân S thì người được thi hành án dân S, người phải thi hành án dân S có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân S; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân S.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND Hện HTB;
- Công an Hện HTB;
- Chi cục THADS Hện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình S Hện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Huỳnh Thị Kim Hoa